

Tìm hiểu

quy định pháp luật
VỀ DI SẢN VĂN HOÁ



NGUYỄN
OC LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

qu
VỀ

NGUYỄN
OC LIÊU .

Tìm hiểu

quy định pháp luật
VỀ DI SẢN VĂN HOÁ

NGUYÊN
TÀI LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG



**TÌM HIỂU QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT
về
DI SẢN VĂN HOÁ**

TIN

DI

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT
về
DI SẢN VĂN HOÁ

Luật gia LÊ THU HẠNH
Sưu tầm - biên soạn



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
HÀ NỘI - 2006

Di sản
 quốc gia
 Việt
 Nam và l
 văn hóa
 nhân dân

Trong
 ta đã có
 sự kho
 mang Tr
 văn bản
 giáo dục
 sự định
 dân và b

Luật Di
 sản phi
 đồng bộ
 đường h
 của nhà
 trị di sản
 văn hóa

Đề g
 tập. Ý t
 về và p

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ DI SẢN VĂN HOÁ

Di sản văn hóa Việt Nam là tài sản quý giá của đất nước, của dân tộc, là chất liệu gắn kết cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là cơ sở để sáng tạo những giá trị tinh thần mới và là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của nhân dân ta.

Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã có nhiều hoạt động nhằm giữ gìn, bảo vệ và phát huy kho tàng di sản văn hoá của cha ông. Từ sau Cách mạng Tháng Tám đến nay, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật liên quan đến các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá. Hiến pháp năm 1992 đã quy định trách nhiệm của Nhà nước, các tổ chức và nhân dân về bảo vệ, giữ gìn và phát huy di sản văn hoá dân tộc. Luật Di sản văn hoá năm 2001 cùng nhiều văn bản quy phạm pháp luật là cơ sở pháp lý quan trọng cho các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm của nhân dân trong việc tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Để giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm của những người làm công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá Việt Nam, đồng viên

các tầng lớp xã hội tham gia tích cực vào sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá dân tộc, Nhà nước ta đã lấy ngày 23 tháng 11 hàng năm là "*Ngày Di sản văn hoá Việt Nam*".

I. TÌM HIỂU MỘT SỐ TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM VỀ DI SẢN VĂN HOÁ QUY ĐỊNH TRONG LUẬT DI SẢN VĂN HOÁ

1. *Di sản văn hóa* bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. *Di sản văn hóa phi vật thể* là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác.

Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:

↳ Tiếng nói, chữ viết;

↳ Tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học;

↳ Ngữ văn truyền miệng bao gồm thần thoại, tục ngữ, ngôn ngữ, thành ngữ, câu đố, ngụ ngôn, ca dao, truyện thơ dân gian, sử thi, trường ca, văn tế, lời khấn và các hình thức ngữ văn truyền miệng khác;

↳ Diễn xướng dân gian bao gồm âm nhạc, múa, sân khấu, trò nhại, giả trang, diễn thời trang, diễn người đẹp, hát đối, trò chơi và các hình thức diễn xướng dân gian khác;

↳ Lối sống, nếp sống thể hiện qua khuôn phép ứng xử - đối nhân - xử thế: luật tục, hương ước, chuẩn mực đạo

dức, r
me, v
động v
↳. Lễ l
tình th
truyền t
dân tộc,
động sai
vong tự
↳. Ngh
↳. Tri t
học cổ tr
nghiệm
văn nghi
nước, th
rừng và
3. Di
trị lịch s
hóa, dan
a) Di
điểm và
trình, dị
Di tác
sau:
- Côn
tiêu bi
- Côn
nghiệp c
- Côn
tiêu bi